

Số: /KH-UBND

Vĩnh Bảo, ngày tháng 10 năm 2024

## KẾ HOẠCH

### Thực hiện Chỉ thị số 29-CT/TW, ngày 05/4/2024 của Bộ Chính trị về công tác phổ cập giáo dục, giáo dục bắt buộc, xóa mù chữ cho người lớn việc đẩy mạnh phân luồng trong giáo dục phổ thông trên địa bàn huyện Vĩnh Bảo

Căn cứ Chỉ thị số 29-CT/TW, ngày 05/4/2024 của Bộ Chính trị về công tác phổ cập giáo dục, giáo dục bắt buộc, xóa mù chữ cho người lớn việc đẩy mạnh phân luồng trong giáo dục phổ thông; Kế hoạch số 377-KH/TU của Thành ủy về triển khai chỉ thị số 29-CT/TW ngày 05/7/2024 về thực hiện 29-CT/TW, ngày 05/4/2024 của Bộ Chính trị về công tác phổ cập giáo dục, giáo dục bắt buộc, xóa mù chữ cho người lớn việc đẩy mạnh phân luồng trong giáo dục phổ thông;

Nghị quyết số 05-NQ/HU, ngày 10/12/2021 và Kết luận số 129-KL/HU ngày 30/9/2024 của Ban Chấp hành Đảng bộ huyện Khóa XXVI về việc tiếp tục thực hiện Nghị quyết số 05-NQ/HU, ngày 10/12/2021 về “Nâng cao chất lượng giáo dục và đào tạo, góp phần phát triển nguồn nhân lực chất lượng giai đoạn 2021-2025, định hướng đến năm 2030”;

Thực hiện Kế hoạch số 163-KH/HU, ngày 30/7/2024 của Huyện ủy Vĩnh Bảo về triển khai chỉ thị số 29-CT/TW ngày 05/7/2024 về thực hiện 29-CT/TW, ngày 05/4/2024 của Bộ Chính trị về công tác phổ cập giáo dục, giáo dục bắt buộc, xóa mù chữ cho người lớn việc đẩy mạnh phân luồng trong giáo dục phổ thông.

## I. MỤC ĐÍCH, YÊU CẦU

### 1. Mục đích

- Đảm bảo thực hiện có hiệu quả Chỉ thị số 29-CT/TW và Kế hoạch của Thành ủy, Huyện ủy về phổ cập giáo dục, giáo dục bắt buộc, xóa mù chữ và đẩy mạnh phân luồng trong giáo dục phổ thông.

- Phát triển hệ thống giáo dục mở, linh hoạt, thúc đẩy giáo dục nghề nghiệp để đáp ứng nhu cầu nhân lực trong nền kinh tế - xã hội của địa phương.

- Tạo nền tảng vững chắc trong công tác giáo dục mầm non và giáo dục phổ thông, hướng tới phát triển toàn diện nguồn nhân lực đến năm 2030.

- Phân luồng học sinh trong giáo dục phổ thông nhằm nâng cao tỷ lệ học sinh theo học nghề, giảm áp lực cho giáo dục phổ thông và đáp ứng nhu cầu thị trường lao động.

## 2. Yêu cầu

- Công tác phổ cập giáo dục, giáo dục bắt buộc và phân luồng phải được thực hiện đồng bộ với sự tham gia tích cực của các cấp, ngành và toàn xã hội.

- Đảm bảo mỗi học sinh đều được tư vấn, hướng nghiệp kịp thời và chính xác, giúp các em lựa chọn con đường học tập và nghề nghiệp phù hợp.

- Đầu tư phát triển cơ sở hạ tầng giáo dục nghề nghiệp, nâng cao chất lượng đội ngũ giáo viên và cán bộ tư vấn.

Tăng cường truyền thông, nâng cao nhận thức của phụ huynh và cộng đồng về vai trò của giáo dục nghề nghiệp và phân luồng học sinh.

## II. MỤC TIÊU

### 1. Mục tiêu chung

Bảo đảm mọi công dân trong độ tuổi thực hiện nghĩa vụ học tập, hoàn thành phổ cập giáo dục, giáo dục bắt buộc; duy trì và nâng cao tính bền vững trong việc xoá mù chữ cho người lớn; phát triển hệ thống giáo dục mở, nâng cao chất lượng đào tạo nguồn nhân lực cân đối với cơ cấu ngành nghề; phát triển giáo dục gắn với kinh tế - xã hội, củng cố quốc phòng, an ninh; phân luồng học sinh trong giáo dục phổ thông; ưu tiên tập trung phổ cập giáo dục mầm non cho trẻ mẫu giáo 3 tuổi, 4 tuổi. Hoàn thiện hệ thống chính sách, ưu tiên phát triển giáo dục mầm non, giáo dục phổ thông, giáo dục thường xuyên và giáo dục nghề nghiệp. Đổi mới căn bản, toàn diện nội dung, chương trình, phương thức đào tạo, bồi dưỡng theo hướng chuẩn hoá, dân chủ, hiện đại.

### 2. Mục tiêu cụ thể đến năm 2030

#### *(1) Đối với phổ cập giáo dục mầm non cho trẻ 5 tuổi*

- Tiếp tục duy trì và củng cố vững chắc kết quả phổ cập giáo dục mầm non, với tỷ lệ huy động 100% trẻ em trong độ tuổi 5 tuổi ra lớp và 100% trẻ ra lớp được học 2 buổi/ngày; 100% trẻ 5 tuổi hoàn thành chương trình giáo dục mầm non.

- Tỷ lệ huy động trẻ trong độ tuổi nhà trẻ ra lớp đạt 57% và trẻ trong độ tuổi mẫu giáo đến trường đạt 100%. Phấn đấu hoàn thành phổ cập giáo dục mầm non cho trẻ mẫu giáo 3 tuổi và 4 tuổi.

- 92% trẻ khuyết tật có khả năng học tập được tiếp cận giáo dục.

- 100% xã, thị trấn đạt chuẩn phổ cập mầm non cho trẻ 5 tuổi.

#### *(2) Đối với phổ cập giáo dục tiểu học*

- Tiếp tục duy trì bền vững tỷ lệ huy động 100% trẻ em ở độ tuổi 6 tuổi vào lớp 1; 100% số trẻ em ở độ tuổi 11 tuổi hoàn thành chương trình tiểu học; các trẻ em 11 tuổi còn lại tiếp tục học các lớp tiểu học; 99,9% trẻ đến 14 tuổi hoàn thành chương trình tiểu học.

- 98% trẻ khuyết tật có khả năng học tập được tiếp cận giáo dục.

- 100% xã, thị trấn đều đạt chuẩn phổ cập giáo dục tiểu học mức độ 3.

*(3) Đối với phổ cập giáo dục trung học cơ sở*

- Ổn định và duy trì bền vững, không ngừng nâng cao tỷ lệ trên 99,8% số thanh niên, thiếu niên trong độ tuổi 15 đến 18 tuổi có bằng tốt nghiệp trung học cơ sở; 98,6% thanh niên trong độ tuổi này đang học chương trình giáo dục phổ thông, giáo dục thường xuyên, hoặc giáo dục nghề nghiệp.

- 100% người khuyết tật có khả năng học tập được tiếp cận giáo dục; 15% số học sinh tốt nghiệp trung học cơ sở được học nghề trình độ trung cấp.

- Phấn đấu 100% xã, thị trấn đạt chuẩn phổ cập giáo dục trung học cơ sở mức độ 3.

*(4) Đối với xóa mù chữ*

- Duy trì bền vững và nâng cao kết quả xóa mù chữ, đảm bảo tỷ lệ 100% người trong độ tuổi 15 đến 35 tuổi hoàn thành chương trình xóa mù chữ giai đoạn 2; 100% người trong độ tuổi 15 đến 60 tuổi hoàn thành chương trình xóa mù chữ giai đoạn 1 và 100% người đã hoàn thành chương trình xóa mù chữ giai đoạn 2.

- 65% người khuyết tật có khả năng học tập được tiếp cận giáo dục.

- 100% xã, thị trấn đều đạt chuẩn phổ cập xóa mù chữ mức độ 2.

*(5) Đối với phân luồng học sinh trong giáo dục phổ thông*

- 100% trường có cấp trung học cơ sở và trung học phổ thông xây dựng chương trình giáo dục hướng nghiệp gắn với sản xuất, kinh doanh, dịch vụ tại địa phương; có giáo viên kiêm nhiệm làm công tác tư vấn hướng nghiệp, đảm bảo yêu cầu chuyên môn.

- Có ít nhất 15% học sinh tốt nghiệp trung học cơ sở tiếp tục học tại các trung tâm giáo dục thường xuyên công lập; ít nhất 15% học sinh tiếp tục học tại các cơ sở giáo dục nghề nghiệp đào tạo trình độ trung cấp; 70% trở lên học sinh tốt nghiệp trung học cơ sở tiếp tục học trung học phổ thông tại các trường trung học phổ thông.

- Có ít nhất 80% học sinh tốt nghiệp trung học phổ thông tiếp tục học tại các cơ sở giáo dục nghề nghiệp, cao đẳng, và đại học, trong đó ít nhất 58% theo học tại các cơ sở giáo dục đại học<sup>1</sup>.

## **IV. NHIỆM VỤ VÀ GIẢI PHÁP**

### **1. Nhiệm vụ**

#### ***1.1. Tuyên truyền và nâng cao nhận thức***

- Thực hiện truyền thông sâu rộng về lợi ích của giáo dục nghề nghiệp và phân luồng học sinh trong giáo dục phổ thông.

- Phối hợp với các tổ chức xã hội, gia đình và cộng đồng để nâng cao nhận thức của phụ huynh, học sinh về ý nghĩa của việc học nghề và lựa chọn hướng đi phù hợp.

#### ***1.2. Tư vấn và hướng nghiệp***

- Tổ chức các buổi tư vấn nghề nghiệp, tham quan thực tế tại các doanh nghiệp và cơ sở giáo dục nghề nghiệp để học sinh hiểu rõ hơn về các lựa chọn nghề nghiệp.

- Tích hợp giáo dục hướng nghiệp vào chương trình học chính khóa của các cấp học, đặc biệt là ở bậc trung học cơ sở và trung học phổ thông.

#### ***1.3. Phát triển cơ sở hạ tầng và năng lực đào tạo nghề***

- Đầu tư trang thiết bị và cơ sở vật chất cho các trung tâm giáo dục nghề nghiệp tại địa phương.

- Mở rộng quy mô và nâng cao chất lượng các chương trình đào tạo nghề nghiệp.

- Khuyến khích doanh nghiệp địa phương tham gia vào quá trình đào tạo và tuyển dụng học sinh tốt nghiệp.

#### ***1.4. Chính sách hỗ trợ học sinh học nghề***

- Cấp học bổng và hỗ trợ chi phí học tập cho học sinh có hoàn cảnh khó khăn hoặc thuộc diện chính sách theo Nghị quyết 09/2023/NQ-HĐND của Hội đồng nhân dân thành phố.

- Thiết lập các chính sách hỗ trợ học sinh tiếp cận các chương trình học nghề thông qua hợp tác với các doanh nghiệp.

### **2. Giải pháp thực hiện**

#### ***2.1. Phối hợp liên ngành***

- Phòng Giáo dục và Đào tạo làm đầu mối phối hợp với các trường học, trung tâm giáo dục nghề nghiệp và các cơ quan liên quan để triển khai kế hoạch.

- Phối hợp với các doanh nghiệp để đảm bảo đào tạo nghề nghiệp đáp ứng nhu cầu nhân lực của thị trường.

#### ***2.2. Nâng cao năng lực đội ngũ giáo viên và cán bộ tư vấn***

<sup>1</sup> Có 20% học sinh tốt nghiệp THPT đi nghĩa vụ quân sự hoặc đi làm ngay, 22% học sinh học tại các trường trung cấp, cao đẳng nghề nghiệp, 58% học sinh vào các trường đại học;

- Tổ chức các khóa đào tạo và bồi dưỡng cho giáo viên và cán bộ làm công tác hướng nghiệp.

- Khuyến khích giáo viên tham gia các chương trình học tập và chia sẻ kinh nghiệm trong và ngoài nước.

### **2.3. *Đổi mới phương thức đào tạo***

- Áp dụng mô hình đào tạo kết hợp giữa học tập tại trường và thực hành tại doanh nghiệp.

- Khuyến khích áp dụng công nghệ số và các phương pháp học tập hiện đại vào giáo dục nghề nghiệp và hướng nghiệp.

### **2.4. *Huy động nguồn lực xã hội hóa***

- Khuyến khích các doanh nghiệp đóng góp vào quỹ phát triển giáo dục nghề nghiệp và hỗ trợ các chương trình học nghề.

- Hợp tác với các tổ chức phi chính phủ để triển khai các dự án hỗ trợ học nghề cho học sinh tại địa phương.

## **V. TỔ CHỨC THỰC HIỆN**

### **1. Phòng Giáo dục và Đào tạo**

- Là cơ quan chủ trì, tham mưu Ủy ban nhân dân huyện thành lập Ban Chỉ đạo, lãnh đạo UBND huyện làm trưởng ban, với sự tham gia của các phòng, ban, trường học và các tổ chức chính trị, xã hội có liên quan.

- Ban chỉ đạo có nhiệm vụ phân công nhiệm vụ cụ thể cho từng phòng, ban, đơn vị liên quan trong việc thực hiện công tác phổ cập giáo dục, phân luồng và xóa mù chữ đôn đốc, xây dựng xã hội học tập; kiểm tra, đánh giá và đề xuất các giải pháp tháo gỡ khó khăn trong quá trình thực hiện.

- Chỉ đạo việc sơ kết và tổng kết theo từng giai đoạn, rút kinh nghiệm và đề ra kế hoạch phù hợp cho giai đoạn tiếp theo.

- Theo dõi, kiểm tra và giám sát quá trình thực hiện; tổ chức sơ kết, tổng kết định kỳ theo từng năm học, từng giai đoạn và kịp thời rút kinh nghiệm, đề xuất giải pháp điều chỉnh phù hợp.

- Chỉ đạo việc huy động các nguồn lực tài chính từ ngân sách và các tổ chức xã hội để đảm bảo đủ kinh phí triển khai các chương trình hỗ trợ học sinh học nghề.

- Cùng với Trung tâm Giáo dục nghề nghiệp, giáo dục thường xuyên xây dựng chương trình tư vấn hướng nghiệp, giáo dục nghề nghiệp ngay từ cấp THCS và THPT.

- Theo dõi và báo cáo định kỳ về kết quả thực hiện công tác phổ cập giáo dục, phân luồng học sinh và xóa mù chữ cho UBND huyện.

- Phối hợp với các cơ quan truyền thông để thực hiện công tác tuyên truyền, nâng cao nhận thức của phụ huynh và cộng đồng.

### **2. Các cơ sở giáo dục trên địa bàn huyện**

#### **2.1. Các trường Mầm non**

- Duy trì và nâng cao chất lượng công tác chăm sóc, giáo dục trẻ; đảm bảo trẻ 5 tuổi được học đủ chương trình giáo dục mầm non và chuẩn bị sẵn sàng vào lớp 1.

- Tuyên truyền và vận động phụ huynh đưa trẻ đến trường đúng độ tuổi, nhất là trẻ trong độ tuổi nhà trẻ, mẫu giáo 3 tuổi, 4 tuổi và 5 tuổi.

- Theo dõi và hỗ trợ trẻ khuyết tật, đảm bảo các em được tiếp cận giáo dục phù hợp.

- Cập nhật dữ liệu thường xuyên trẻ ra lớp, báo cáo định kỳ về tỷ lệ huy động trẻ ra lớp và kết quả thực hiện công tác phổ cập giáo dục mầm non.

## **2.2. Các trường Tiểu học**

- Duy trì tỷ lệ huy động 100% trẻ vào lớp 1 và theo học đầy đủ cho đến khi hoàn thành chương trình tiểu học.

- Tích hợp các hoạt động hướng nghiệp đơn giản, phù hợp lứa tuổi, thông qua các hoạt động ngoại khóa và trải nghiệm sáng tạo.

- Theo dõi và hỗ trợ trẻ khuyết tật trong quá trình học tập, đảm bảo các em được tiếp cận giáo dục công bằng.

- Báo cáo định kỳ về tỷ lệ hoàn thành chương trình tiểu học và công tác phổ cập giáo dục tiểu học mức độ 3.

- Là đơn vị chịu trách nhiệm chính trong công tác tham mưu công tác xây dựng xã hội học tập và phổ cập giáo dục, xóa mù chữ tại địa phương: đối khớp số liệu giữa các cấp học, cập nhật số liệu sau khi các bậc học cùng thống nhất và chốt số liệu của toàn xã, thị trấn. Chủ động phối hợp việc tập hợp bộ hoàn chỉnh hồ sơ phổ cập giáo dục, xóa mù chữ toàn xã, thị trấn

## **2.3. Các trường THCS, THPT và Trung tâm giáo dục thường xuyên**

- Tổ chức thực hiện chương trình hướng nghiệp và tư vấn nghề cho học sinh theo kế hoạch đã đề ra.

- Tổ chức các buổi ngoại khóa, tham quan doanh nghiệp để học sinh có cơ hội trải nghiệm và định hướng nghề nghiệp thực tế.

- Kết hợp với các trung tâm giáo dục nghề nghiệp để triển khai các chương trình giáo dục nghề và học nghề ngắn hạn cho học sinh THCS.

- Báo cáo kết quả thực hiện về Ủy ban nhân dân huyện qua Phòng Giáo dục và Đào tạo theo từng học kỳ và năm học.

- Hỗ trợ học sinh khuyết tật trong việc lựa chọn nghề nghiệp và định hướng học tập phù hợp với khả năng.

## **3. UBND các xã, thị trấn**

- **Tuyên truyền và chỉ đạo:** Quán triệt và thực hiện tốt công tác tuyên truyền về xây dựng xã hội học tập, phổ cập giáo dục, xóa mù chữ trong giai đoạn mới. Kiện toàn Ban Chỉ đạo xây dựng xã hội học tập và phổ cập giáo dục, xóa mù chữ; phân công nhiệm vụ cụ thể cho từng thành viên nếu có thay đổi nhân sự.

- **Xây dựng kế hoạch và triển khai thực hiện:** Hằng năm xây dựng kế hoạch cụ thể và tổ chức thực hiện hiệu quả công tác xã hội học tập, phổ cập giáo dục và xóa mù chữ. Đôn đốc, chỉ đạo các trường mầm non, tiểu học, trung học cơ sở thực hiện điều tra, rà soát và cập nhật đối tượng phổ cập trên địa bàn, đảm bảo số liệu chính xác giữa các bậc học và đúng tiến độ.

- **Quản lý Trung tâm học tập cộng đồng:** Chỉ đạo Ban Giám đốc Trung tâm học tập cộng đồng (TTHTCĐ) chủ động xây dựng và thực hiện kế hoạch linh hoạt, báo cáo kết quả theo quý và năm. Hoàn thành hồ sơ tự kiểm tra, đánh giá và xếp loại các danh hiệu như “Đơn vị học tập,” “Cộng đồng học tập” và công tác phổ cập giáo dục, xóa mù chữ; nộp hồ sơ đề nghị Ban Chỉ đạo cấp huyện kiểm tra, đánh giá và công nhận.

- **Hỗ trợ và quản lý nhân lực:** Quan tâm và tạo điều kiện cho cán bộ, giáo viên kiêm nhiệm thực hiện công tác phổ cập giáo dục và xóa mù chữ. Phối hợp chặt chẽ với các ban, ngành, đoàn thể để vận động và hỗ trợ xây dựng cơ sở vật chất cho các trường học.

- **Đảm bảo tài chính:** Cân đối và đảm bảo nguồn tài chính theo các văn bản quy định (Thông tư 07/2016/TT-BGDĐT, Thông tư 96/2008/TT-BTC, và Nghị quyết 09/2023/NQ-HĐND). Hỗ trợ kinh phí cho TTHTCĐ và các chương trình học tập suốt đời tại địa phương.

- **Phối hợp hướng nghiệp và phân luồng sau tốt nghiệp:** Phối hợp với các trường và Phòng Giáo dục & Đào tạo trong việc tư vấn phụ huynh và học sinh về lựa chọn học nghề và phân luồng sau tốt nghiệp. Hỗ trợ học sinh có hoàn cảnh khó khăn tiếp tục học tập hoặc theo học các chương trình giáo dục nghề nghiệp.

- **Giám sát và báo cáo:** Thực hiện giám sát và báo cáo thường xuyên về tình hình triển khai công tác phổ cập giáo dục, xóa mù chữ tại địa phương, đảm bảo phản ánh kịp thời về Ban Chỉ đạo cấp huyện.

#### **4. Phòng Tài chính-Kế hoạch**

- Phối hợp với Phòng Giáo dục và Đào tạo tham mưu Ủy ban nhân dân huyện đảm bảo các điều kiện về tài chính để thực hiện phổ cập giáo dục, xóa mù chữ theo Thông tư số 07/2016/TT-BGDĐT ngày 22/3/2016 của Bộ Giáo dục và Đào tạo quy định về điều kiện bảo đảm và nội dung, quy trình, thủ tục kiểm tra công nhận đạt chuẩn phổ cập giáo dục, xóa mù chữ; Thông tư số 96/2008/TT-BTC ngày 27/10/2008 của Bộ Tài chính hướng dẫn việc hỗ trợ kinh phí từ ngân sách Nhà nước cho các Trung tâm học tập cộng đồng, đảm bảo kinh phí hoạt động cho các Trung tâm học tập cộng đồng xã, thị trấn hằng năm.

- Tham mưu Ủy ban nhân dân huyện hướng dẫn các xã, thị trấn thực hiện kế hoạch xây dựng các mức chi cho các hoạt động của Đề án xây dựng xã hội

học tập, căn cứ theo Nghị quyết số 09/2023/NQ-HĐND ngày 08/12/2023 của Hội đồng nhân dân thành phố Hải Phòng, quy định nội dung, mức chi thực hiện Đề án xây dựng xã hội học tập giai đoạn 2021-2030 trên địa bàn thành phố.

### **5. Phòng Văn hóa-Thông tin, Trung tâm Văn hóa - Thông tin và Thể thao**

- Tham mưu Ủy ban nhân dân huyện chỉ đạo các cơ sở tăng cường công tác tuyên truyền về xây dựng xã hội học tập và phổ cập giáo dục, xóa mù chữ nhằm nâng cao nhận thức và triển khai ngày càng hiệu quả, rộng khắp chủ trương về xây dựng xã hội học tập và phổ cập giáo dục, xóa mù chữ cho nhân dân; hằng năm làm tốt công tác tuyên truyền “Tuần lễ hưởng ứng học tập suốt đời”; phối hợp chặt chẽ với Hội Khuyến học huyện trong việc tuyên truyền về các mô hình học tập suốt đời,...

- Phối hợp với Phòng Giáo dục và Đào tạo tăng cường tuyên truyền và hướng dẫn tuyên truyền các mục tiêu xây dựng xã hội học tập và phổ cập giáo dục, xóa mù chữ, hoạt động các Trung tâm học tập cộng đồng từ đó góp phần nâng cao trình độ mặt bằng dân trí, đào tạo nguồn nhân lực, phục vụ cho sự phát triển kinh tế - xã hội của huyện, bằng nhiều nội dung, hình thức phong phú: pano, áp phích, khẩu hiệu... trên các tuyến đường giao thông, qua hệ thống phát thanh, Công Thông tin điện tử từ huyện đến cơ sở, ...

### **6. Phòng Nội vụ**

- Chủ trì và phối hợp với Phòng Giáo dục và Đào tạo tham mưu Ủy ban nhân dân huyện đảm bảo các điều kiện về đội ngũ cán bộ quản lý, giáo viên, nhân viên để thực hiện hiệu quả phổ cập giáo dục, xóa mù chữ theo Thông tư số 07/2016/TT- BGDĐT ngày 22/3/2016 của Bộ Giáo dục và Đào tạo quy định về điều kiện bảo đảm và nội dung, quy trình, thủ tục kiểm tra công nhận đạt chuẩn phổ cập giáo dục, xóa mù chữ.

- Phối hợp với Phòng Giáo dục và Đào tạo tham mưu Ủy ban nhân dân huyện ban hành Quyết định kiện toàn Ban Chỉ đạo Xây dựng xã hội học tập và Phổ cập giáo dục, xóa mù chữ huyện khi có thay đổi về nhân sự trong Ban Chỉ đạo.

- Chủ trì, phối hợp với các cơ quan liên quan tham mưu Ủy ban nhân dân huyện thực hiện chế độ đào tạo, bồi dưỡng bắt buộc đối với cán bộ, công chức, viên chức theo vị trí việc làm, chức danh, tiêu chuẩn chức danh nghề nghiệp viên chức,... nâng cao trình độ chuyên môn, nghiệp vụ, trình độ tin học, ngoại ngữ cho cán bộ, công chức, viên chức cấp huyện và xã, thị trấn, phấn đấu đạt các chỉ tiêu theo kế hoạch.

### **7. Công an huyện**

- Tổ chức quản lý, xác nhận tình trạng nhân khẩu số thanh thiếu niên trong độ tuổi phải phổ cập giáo dục trên địa bàn.



- Chỉ đạo Công an các xã, thị trấn thường xuyên hỗ trợ Ban Chỉ đạo cập nhật danh sách những người chuyên đến, chuyên đi, các đối tượng mới nhập khẩu, ... để đảm bảo danh sách và số liệu đối khớp phục vụ công tác điều tra phổ cập giáo dục.

### **8. Ban Chỉ huy Quân sự huyện**

Chỉ đạo Ban Chỉ huy Quân sự các xã, thị trấn phối hợp Ban Chỉ đạo xã, thị trấn xác minh nắm chắc trình độ văn hóa và danh sách thanh niên trong độ tuổi thực hiện nghĩa vụ quân sự.

### **9. Đề nghị Ủy ban Mặt trận Tổ quốc Việt Nam và các Đoàn thể huyện**

**Ủy ban Mặt trận Tổ quốc Việt Nam huyện:** phối hợp với UBND huyện và các cơ quan liên quan trong công tác tuyên truyền, vận động toàn dân tham gia xây dựng xã hội học tập, phổ cập giáo dục và xóa mù chữ. Giám sát việc thực hiện các chính sách giáo dục, phổ cập giáo dục, xóa mù chữ và phân luồng học sinh tại các cơ sở giáo dục trên địa bàn. Vận động các tầng lớp nhân dân, hội viên và các tổ chức thành viên tích cực tham gia công tác phổ cập giáo dục và khuyến khích học sinh bỏ học quay trở lại trường. Hỗ trợ công tác tuyên truyền, đặc biệt chú trọng các đối tượng vùng sâu, vùng xa, người khuyết tật và những người có hoàn cảnh khó khăn tiếp cận các chương trình giáo dục.

- **Liên đoàn Lao động huyện:** Vận động và hướng dẫn người lao động tham gia các lớp đào tạo nghề, học tập các chương trình giáo dục kỹ năng sống.

- **Huyện đoàn:** Phối hợp với các trường học tổ chức các hoạt động ngoại khóa và trải nghiệm hướng nghiệp cho học sinh. Tham gia vận động học sinh bỏ học quay trở lại trường hoặc theo học các chương trình giáo dục nghề nghiệp. Hỗ trợ thanh thiếu niên trong việc tìm kiếm cơ hội học nghề và việc làm sau tốt nghiệp.

### **10. Hội Khuyến học huyện**

- Phối hợp với Phòng Giáo dục và Đào tạo tuyên truyền, củng cố nâng cao chất lượng, hiệu quả hoạt động các Trung tâm học tập cộng đồng. Phối hợp với các đơn vị liên quan xây dựng kế hoạch kiểm tra, đánh giá và xếp loại “Cộng đồng học tập” các xã, thị trấn và công nhận danh hiệu “Đơn vị học tập” hằng năm.

- Chỉ đạo Hội Khuyến học các xã, thị trấn tích cực tham mưu tổ chức thực hiện làm tốt công tác khuyến học, khuyến tài, xây dựng xã hội học tập và phổ cập giáo dục và xóa mù chữ. Vận động ủng hộ quỹ khuyến học, khuyến tài nhằm chăm lo khen thưởng tạo phong trào cho sinh viên, học sinh, giáo viên đạt thành tích cao trong dạy - học và các học sinh có hoàn cảnh vượt khó vươn lên trong học tập.

## 11. Kinh phí thực hiện

- Nguồn kinh phí thực hiện kế hoạch được huy động từ:
  - + Ngân sách nhà nước (thành phố, địa phương).
  - + Đóng góp của doanh nghiệp, các tổ chức xã hội và phụ huynh.

Trên đây là kế hoạch thực hiện Chỉ thị số 29-CT/TW, ngày 05/4/2024 của Bộ Chính trị về công tác phổ cập giáo dục, giáo dục bắt buộc, xóa mù chữ cho người lớn việc đẩy mạnh phân luồng trong giáo dục phổ thông trên địa bàn huyện Vĩnh Bảo. Ủy ban nhân dân huyện yêu cầu Ban Chỉ đạo Xây dựng xã hội học tập và Phổ cập giáo dục, xóa mù chữ các xã, thị trấn; các cơ sở giáo dục trên địa bàn huyện triển khai thực hiện nghiêm túc. Trong quá trình thực hiện nếu có vướng mắc, cần kịp thời phản ánh về Ban Chỉ đạo huyện (qua Phòng Giáo dục và Đào tạo) để giải quyết./.

### *Nơi nhận:*

- Sở GDĐT;
- TT Huyện ủy;
- CT, PCT UBND huyện;
- UBMTTQVN và các phòng, ban, đơn vị;
- Th/viên BCĐ PCGD-XDXHHThuyện;
- UBND các xã, thị trấn;
- Các trường MN, TH, THCS;
- Các trường THPT, TTGDNN&GDTX;
- Lưu: VP.

**TM. ỦY BAN NHÂN DÂN**  
**KT. CHỦ TỊCH**  
**PHÓ CHỦ TỊCH**

**Lê Ngọc Lân**